Trung Bo giang giai - Kinh so 006

Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya)

Trung Bo giang giai - Kinh so 006

Vietnamese, with Unicode Times font

Trung Bộ Kinh - Bài Kinh số 6

Kinh Ước Nguyện

Akankheyya sutta - Discourse On What One May Wish

Hòa thượng Thích Chơn Thiện

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ
- Quán hạnh:
Vipassana (Being endowed with vision):
Thiền quán; theo dõi; giác sát đối tượng với trí tuệ
.
- Dự lưu quả: Sotapanno (Stream Enterer: Stream Attainer): Tu đà hoàn; Nhập lưu: quả Thánh thứ nhất (do đoạn trừ 3 kiết sử: Thân kiến, nghi, giới cấm thủ).

- Nhất lai quả: Sakadàgàmì (One-Returner): Tư đà hàm: quả Thánh thứ hai (do làm nguội được thêm hai kiết sử: dục và sân).

- Bất lai quả: Anagàmì (Never-Returner): A na hàm, quả Thánh thứ ba (do đoạn trừ 5 kiết sử ghi trên).

- A la hán: Arahat (do đoạn trừ 10 kiết sử: 5 kiết sử đầu, cộng với hữu ái, vô hữu ái, mạn, trạo cử và vô minh) .

II. NỘI DUNG BẢN KINH

Bản kinh đề cập cụ thể các ước nguyện tốt đẹp của một Tỷ kheo và con đường thành tựu ước nguyện ấy. Con đường đó là lộ trình giải thoát phải đi qua, cụ thể là:

- Thành tựu giới bổn (Giới học);

- Giữ nội tâm tịch tĩnh và tinh tấn hành Thiền định (Định học);

- Thành tựu quán hạnh (Tuệ học);

- Sống tại trú xứ không tịch ("Hiện tại lạc trú").

Các ước nguyện trên là động lực giải thoát, là giấc mơ đẹp, cao khiết của sứ mệnh tự độ và độ tha.

Nội dung chứng đạt của các ước nguyện trên là:

- Đầy đủ "tứ sự cúng dường";

- Có tâm giải thoát (thoát khỏi các phiền não);

- Có khả năng đi lại tự tại trong thế giới này: trên không, trên nước, trong nước, qua đất...;

- Nghe và hiểu, xa-gần, các ngôn ngữ của chư Thiên và loài Người (có lẽ cả nói nữa);

- Hiểu trực tiếp tâm lý của con người và các chúng sinh,

- Đoạn tận lậu hoặc. Hiểu rõ tất cả pháp.

Với các thành tựu đó, một vị Tỷ kheo không cần phải trải qua các lớp đào tạo nội và ngoại điển, vẫn đầy đủ khả năng độ sinh.

Thứ tự các ước nguyện trong kinh là thứ tự của các bước đi giải thoát, các bước đi mà Đức Thế Tôn sẽ dần dần chỉ dạy với nhiều khía cạnh trong các bản kinh kế tiếp.

III. BÀN THÊM

1 . Trong sáu bản kinh đầu của Trung Bộ kinh I , Đức Thế Tôn chỉ rõ con đường độc nhất dẫn đến thành tựu phạm hạnh gồm bốn điểm chính:

a) Thành tựu Giới uẩn,

b) Thành tựu Định uẩn,

c) Thành tựu Tuệ uẩn,

d) Sống viễn ly.

Linh hồn của những bước đi là trí tuệ thấy như thật sự vật. Tuệ toàn giác, giải thoát là đích điểm tối hậu của sự thành tựu.

2. Với sự thành tựu đáp ứng ước nguyện của vị Tỷ kheo, hành giả có đầy đủ hành trang độ sinh, cứu độ đủ mọi căn cơ, tương đương với năng lực độ sinh của đại Bồ tát.

3. Qua các thành tựu tâm và Tuệ giải thoát của một Tỷ kheo được giới thiệu qua kinh số 6 này, có nhiều gợi ý mà người đời cần chiêm nghiệm:

a) Sự kiện "hiện tại lạc trú" có thể xảy đến với bất cứ một hành giả nào nói lên rằng: Con người có thể tự mình tìm thấy chân hạnh phúc, nguồn an vui bền bỉ ngay tại tâm của mình ở bất cứ thời điểm nào. Hạnh phúc chân thật không đến từ bên ngoài. Đây là sự thật.

b) Sự kiện thần thông không bị vướng ngại thời gian, không gian, đất, nước, gió, lửa nói lên sự thật của các hiện hữu rằng:

- Các hiện hữu là vô ngã tính, bất định tính.

- Do các nhóm nhân duyên mà các hiện hữu hiện ra các tính khác nhau, vì thế tính chất của các hiện hữu rất là tương đối, tạm thời, thường biến dịch.

- Tâm thức và trí tuệ của con người có năng lực hầu như vô hạn, tối ưu có thể được chuyển hóa theo ý muốn, làm chủ được ngoại cảnh .

c) Sự kiện "tha tâm thông", đọc được tâm những người khác một cách dễ dàng nói lên rằng sự vận hành của tâm lý để lại nhiều ký hiệu, dấu hiệu mà người khác có thể đọc và hiểu được. Điều này gợi ý rằng con người có thể có dụng cụ để ghi và dịch các ký hiệu nói trên.

d) Sự kiện ở trong đại định (tâm tập trung, tĩnh lặng) hành giả có thể nghe xa, gần và hiểu được tiếng nói của chư Thiên và loài Người tiết lộ rằng:

- Nếu tâm thức con người không bị nhiễu loạn bởi các ngã tưởng và bởi các tư duy ngã tính thì có thể đón nhận và đọc được mọi tín hiệu phát ra từ mọi hiện hữu.

- Mọi hiện hữu có thể có một tiếng nói chung nào đó.

- Với thực tại như thật, thì các hiện hữu vẫn hiện hữu độc lập mà vẫn dung nhiếp nhau (xa # gần; quá khứ, hiện tại, vị lai là một)

- Nếu con người chế tạo được một chiếc máy hoạt động hệt như con người, được vận hành theo mệnh lệnh của một "chương trình" (phần mềm) vô ngã tính (vận hành theo một loại logic bất định) thì có thể ghi nhận vô số tín hiệu đang lưu chuyển giữa vũ trụ này.

e) Sự kiện "Túc mệnh thông" và "Tha tâm thông" xác minh rằng: mọi hiện hữu vận hành trong vũ trụ đều để lại hình ảnh của chính nó hầu như bất diệt trong vũ trụ; hoặc giả vạn hữu thường vận hành và thường bất sinh bất diệt dưới cái nhìn của thực tại như thực, mà không phải dưới cái nhìn hữu ngã giới hạn. Con người cũng có thể sáng chế ra một chiếc "camera" có phóng ra các tia sáng với tần số đặc biệt có thể thu các "hình ảnh bất diệt" ấy v.v...

* * *

Các gợi ý trên đây chỉ là những giả tưởng. Nếu giác tỉnh trở về với trí tuệ toàn giác của Đức Phật thì chỉ có một việc mà nhân loại cần tập trung mọi nỗ lực để thực hiện là làm thế nào để khổ đau biến mất khỏi Thế gian này, khỏi tâm thức của mỗi cá nhân./.

(trích Nguyệt san Giác Ngộ số 72, 03-2002)

[Trích giảng Trung Bộ][Trở về trang Thư Mục]

last updated: 10-03-2005

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.